

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 16/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Nguyễn Đắc Quýnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

NS.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại nhà văn hóa khu Nhân Đào, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh HD xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 05/12/2022 đối với bị cáo:

Đặng Đình Th, sinh năm 1989;

Quê quán: Xã Á, huyện TG, tỉnh TH;

Nơi ĐKKHKT: phường TM, thành phố HD, tỉnh HD.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Đình H – đã chết và bà Lương Thị C; Sinh năm: 1964; Vợ là Nguyễn Thị Huyền D, sinh năm: 1987, có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền sự, tiền án: chưa có.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh HD từ ngày 14/10/2022 – Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1985 và chị Vũ Thị Thu L, sinh năm 1989. Anh Đ ủy quyền cho chị L theo giấy ủy quyền ngày 14/8/2022.

Địa chỉ: Thôn VTT, xã HP, huyện NS, tỉnh HD; Chị L vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Anh D, sinh năm 1973.

ĐKHKTT: phường BH, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị Huyền D, sinh năm 1987.

ĐKHKTT: phường TM, thành phố HD, tỉnh HD.

*** Người làm chứng:** Anh Vũ Văn Ng, sinh năm 1982; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình Th và anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1985 trú tại thôn VTT, xã HP, huyện NS, tỉnh HD có mối quan hệ quen biết nhau. Do cần tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trên mạng Internet nên Đặng Đình Th nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh Đ bằng cách đưa ra lời nói gian dối là mượn xe đi đòi tiền sau đó mang bán. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/6/2022, Th đi xe Dream do Trung Quốc sản xuất (là xe Th mượn của bạn) đến nhà anh Đ và nói dối rằng xe của Th đang đi không có giấy tờ xe sợ Công an phạt và mượn xe của anh Đ để đi thị xã Kinh Môn đòi tiền, hẹn chiều tối sẽ trả xe cho anh Đ. Anh Đ tin tưởng nên đã cho Th mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển số 34B3-145.48 cùng đăng ký xe trên của anh Đ.

Sau khi mượn được xe, Th điều khiển xe mô tô trên đến quán cầm đồ ở số 50B, phố Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD gặp anh Hoàng Anh D, sinh năm 1973 đặt vấn đề muốn bán chiếc xe trên, Th nói dối anh D rằng chiếc xe chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu để anh D tin tưởng và mua chiếc xe trên. Th viết giấy bán xe và giao xe, anh D trả Th số tiền 6.000.000 đồng. Th đã sử dụng vào mục đích đánh bạc trên mạng Internet. Sau đó, anh Đ liên hệ yêu cầu trả xe thì Th nói bị Công an thành phố HD giữ xe do vượt đèn đỏ, hẹn ngày 13/6/2022 mang xe về trả. Anh Đ phát hiện Th mang xe đi bán nên đã tố giác hành vi của Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện NS, kết luận: Xe mô tô biển số 34B3-145.48, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đen bạc ở thời điểm định giá tháng 6/2022 có giá trị 8.211.000 đồng.

Về vật chứng: Xe mô tô biển số 34B3-145.48, nhãn hiệu Honda, loại Wave, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ màu sơn đen bạc, số máy: HC12E7223773, số khung: RLHHC1257FY223672 Cơ quan CSĐT Công an huyện NS đã thông báo nhưng chưa truy tìm được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Người bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Th.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-NS ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, tỉnh HD truy tố Đặng Đình Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Đặng Đình Th phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Về hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo 07-10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Th thành khẩn khai báo, công nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện NS là đúng. Bản thân bị cáo rất hối hận về hành vi của mình nên đã nhắn vợ bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ tương ứng với trị giá xe mô tô mà bị cáo đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả bị cáo đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được tái hòa nhập với cộng đồng, tập trung lao động nuôi con.

Người có quyền lợi liên quan là chị D, vợ của bị cáo xác định số tiền bồi thường cho bị hại là tiền của hai vợ chồng. Chị tự nguyện cùng bị cáo bồi thường và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/6/2022, tại nhà anh Nguyễn Hữu Đ ở thôn VTT, xã HP, huyện NS, tỉnh HD, Đặng Đình Th đã dùng lời nói gian dối để anh Đ tin tưởng và giao chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha biển số 34B3-145.48 cho Th, sau đó Th đã mang xe đi bán lấy số tiền 6.000.000 đồng để nạp vào tài khoản đánh bạc và bị thua hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.211.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn gian dối đem xe mình đang đi đến nhà anh Đ nói rằng không có giấy tờ nên không dám đi sang Kinh Môn để đòi nợ nên hỏi mượn xe mô tô và giấy tờ xe của anh Đ. Vì tin tưởng nên anh Đ đã cho bị cáo mượn xe mô tô của mình. Sau khi nhận được xe bị cáo đã đem đi bán lấy tiền đánh bạc trên mạng Internet. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là 8.211.000đ. Do vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 174 BLHS là có căn cứ.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho bị hại giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt không thu hồi được; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 BLHS bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có việc làm, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định đã nhận lại số tiền bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Xe mô tô biển số 34B3-145.48, nhãn hiệu Honda, loại Wave, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ màu sơn đen bạc, số máy: HC12E7223773, số khung: RLHHC1257FY223672 Cơ quan CSĐT Công an huyện NS đã thông báo nhưng chưa truy tìm được nên HĐXX không có căn cứ giải quyết

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

[9] Đối với anh Hoàng Anh D là người mua xe của anh Đ nhưng không biết chiếc xe trên do Th phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với hành vi Đặng Đình Th khai nhận đánh bạc qua mạng Internet nhưng đến nay không thu thập được tài khoản đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 14/10/2022.

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Đình Th phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSD huyện NS;
- VKS tỉnh HD
- Cơ quan điều tra - CA huyện NS;
- Phòng HSNV - CA huyện NS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện NS;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trịnh Cẩm Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đắc Quýnh Nguyễn Thị Huệ

Trịnh Cẩm Vân